

<u>PHẦN 1: Tổ chức rèn luyện kỹ năng viết phần mở bài.</u>	<u>Viết phần mở bài</u>
<p>* Bài tập 1: Phân tích giá trị nghệ thuật của tình huống truyện trong tác phẩm "Vợ nhặt" của Kim Lân.</p> <p>+ Đọc các mở bài và nhận xét:</p> <ul style="list-style-type: none"> Mở bài nào phù hợp hơn với yêu cầu đề bài? Giải thích lí do chọn lựa? <p>Mở Bài 1:</p> <p>Nhà văn Kim Lân sinh năm 1920, tên khai sinh là Nguyễn Văn Tài, quê ở làng Phù Lưu, xã Tân Hồng, huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Kim Lân bắt đầu viết truyện ngắn từ năm 1941. Tác phẩm của ông được đăng trên các báo Tiêu thuyết thứ Bảy và Trung Bắc chủ nhật. Ông là tác giả của các tập truyện ngắn: <i>Nên vợ nên chồng</i> (1955), <i>Con chó xấu xí</i> (1962). Truyện ngắn "Vợ nhặt" lúc đầu có tên gọi <i>Xóm ngụ cư</i>. Tác phẩm được viết ngay sau khi cách mạng tháng Tám thành công. Sau khi hòa bình lập lại, nhà văn dựa vào cốt truyện cũ và viết lại tác phẩm này. <i>Vợ nhặt</i> được in trong tập <i>Con chó xấu xí</i>. Đây là tác phẩm có tình huống truyện đặc sắc.</p> <p>Mở Bài 2:</p> <p>Truyện ngắn Vợ nhặt của nhà văn Kim Lân được viết ngay sau khi Cách mạng tháng Tám thành công. Cái tên mà tác giả chọn đặt cho truyện ngắn này đã cho thấy một tình huống rất "có vấn đề" của câu chuyện được kể. Từ chuyện "nhặt được vợ" của Tràng – nhân vật chính trong tác phẩm – đúng vào những ngày đói thô thảm của năm Ất Dậu (1945), nhà văn đã thâu tóm trong đó không chỉ cái bi kịch và khát vọng sống của một con người mà còn phản ánh trọn vẹn tần bi kịch lịch sử và khát vọng sống, xu thế tất yếu của dân tộc. Tình huống "nhặt được vợ" (như nhan đề của truyện ngắn đã nêu rõ) có vai trò quyết định đối với toàn bộ giá trị nghệ thuật và nội dung của tác phẩm</p> <p>Mở Bài 3:</p> <p>Đọc <i>Vợ nhặt</i> của Kim Lân, cái ám ảnh đậm nét nhất mà truyện ngắn để lại trong tâm trí người đọc là hình ảnh Tràng dắt về "người vợ theo" trong cái cảnh "tối sầm lại vì đói khát" của năm Ất Dậu. Sự lựa chọn đầy táo bạo của con người trong tình huống trớ trêu ấy cũng là sự lựa chọn của cả một cộng đồng: phải sống và làm người, phải vượt lên cái đói và cái chết. Đó cũng là tình huống của lịch sử. Có thể nói, thành công của <i>Vợ nhặt</i> trước hết là thành công của <i>tình huống truyện</i>.</p>	<p>* Bài tập 1:</p> <p>1. Tìm hiểu cách mở bài.</p> <p>-Đề tài được trình bày: Giá trị nghệ thuật của tình huống truyện trong Vợ nhặt của Kim Lân</p> <p>-Cách mở bài: mở bài gián tiếp, dẫn dắt tự nhiên, tạo ra sự hấp dẫn...</p> <p>2. Phân tích cách mở bài:</p> <p>+ Mở bài (1): Dài, ý lan man, không hướng vào vấn đề.</p> <p>+ Mở bài (2): Có hướng đến vấn đề, còn dài, chưa gợi hứng thú.</p> <p>+ Mở bài (3): Ngắn gọn, hướng chính xác vào vấn đề, dẫn dắt tự nhiên, hấp dẫn, phù hợp với yêu cầu.</p> <p>Chọn cách mở bài (3).</p>

*** Bài tập 2:**

+ Đọc các mở bài và nhận xét

- Xác định vấn đề nghị luận được nêu trong những mở bài đó?
- Chỉ ra tính hấp dẫn của các mở bài?

Mở Bài 1:

Vị trí của Thâm Tâm đối với Thơ mới có cái gì na ná như Thôi Hiệu đối với thơ Đường. Nếu chọn mười nhà thơ Đường lớn nhất, chưa chắc đã có Thôi Hiệu, nhưng nếu chọn mười bài thơ Đường hay nhất không thể không có **Hoàng Hạc Lâu**. Vâng, kể tên mười nhà thơ mới lớn nhất không chắc có Thâm Tâm, nhưng chọn mười bài thơ mới hay nhất khó có thể bỏ qua **Tổng biệt hành**. **Thi phẩm là sự thăng hoa đột xuất của ngòi bút Thâm Tâm.**

Mở Bài 2:

Năm thập kỉ trước đây, khi Nam Cao quyết định bắt tay vào viết **Cái lò gach cũ** – tên đầu tiên của **Chí Phèo** – thì trong văn học hiện thực phê phán, đề tài nông thôn đã qua mùa nở rộ, và những sáng tác thành công về nông dân của Nguyễn Công Hoan, Ngô Tất Tố, Vũ Trọng Phụng,...đã tồn tại sừng sững giữa văn đàn. Tác phẩm của một cây bút hồi ấy còn chưa mấy ai biết đến tên tuổi như Nam Cao cầm chắc sẽ bị che khuất, sẽ bị rơi vào cõi lãng quên, nếu tác giả không tìm cho mình được một **hướng khai thác riêng cho một đề tài đã thành quen thuộc**. Thủ thách đó, Nam Cao **đã lặng lẽ chấp nhận, và đã vượt qua, với một “Chí Phèo” thật sự sâu sắc và độc đáo.**

Phân tích và nhận xét các mở bài:

a. Vấn đề nghị luận được nêu trong các mở bài này là:

- MB1: Giới thiệu nét đặc sắc về nội dung, nghệ thuật bài thơ Tổng Biệt Hành – Thâm Tâm.
- MB2: Tác phẩm Chí Phèo- Nam Cao: hướng khai thác riêng về đề tài người nông dân.

b. Nhận xét: Tính hấp dẫn của các mở bài này là:

- MB(1): So sánh vị trí của Thâm Tâm và bài thơ Tổng Biệt Hành với vị trí của Thôi Hiệu và bài thơ Hoàng Hạc Lâu à khẳng định giá trị bài thơ Tổng Biệt Hành.
- MB(2): Giới thiệu đề tài nông dân: đề tài quen thuộc trong VHHTPP nhưng tác phẩm Chí Phèo thực sự có giá trị vì đã tìm cho mình một hướng khai thác riêng.
- Cả 2 cách mở bài đều gián tiếp, dẫn dắt tự nhiên, tạo được ấn tượng, sự lôi cuốn, hấp dẫn người đọc hướng tới đề tài.

*** Bài tập 2:**

1.Tìm hiểu cách mở bài.

- Đề tài, nội dung vẫn đề khác nhau.
- Đầu mở bài gián tiếp

3. Yêu cầu chung phần mở bài:

- Thông báo chính xác, ngắn gọn về đề tài.
- Hướng người đọc (người nghe) vào đề tài một cách tự nhiên, gợi sự hứng thú với vấn đề được trình bày trong văn bản.

<p>HÀN 2: Tổ chức rèn luyện kỹ năng viết phần kết bài.</p> <p>Bài tập 1: Tìm hiểu các kết bài + Đọc đề bài các kết bài và nhận xét: <i>Cho biết phần kết bài nào phù hợp hơn với vấn đề cần nghị luận? Vì sao?</i> Đề bài: <i>Suy nghĩ của anh (chị) về nhân vật ông lái đò trong tùy bút Người lái đò Sông Đà (Nguyễn Tuân).</i></p> <p>Kết bài (1): Thiên tuỳ bút Người lái đò Sông Đà đã thể hiện rõ sự tài hoa và uyên bác trong phong cách nghệ thuật Nguyễn Tuân. Đó chính là sự phong phú, tinh tế trong cách biểu hiện thiên nhiên, con người để khắc họa rõ nét cái kì vĩ, phi thường của công cuộc chinh phục thiên nhiên. Tác phẩm hấp dẫn ở nhịp văn giàu nhạc điệu, đầy lôi cuốn; cách dùng từ ngữ phong phú, sinh động và đầy bất ngờ. Đặc biệt, hình tượng người lái đò sông Đà đã để lại những ấn tượng thật sâu sắc.</p> <p>Kết bài 2: Hình tượng người lái đò sông Đà, như đã đề cập tới, mang vẻ đẹp vừa mạnh mẽ, kì vĩ vừa bay bổng, phóng túng. Sự sáng tạo, dũng cảm và tài hoa của người lái đò trong cuộc đối mặt với thách thức trên sóng nước là biểu tượng cho những phẩm chất đáng trân trọng nhất ở người lao động - đồng thời là người nghệ sĩ – theo cảm quan đặc biệt của Nguyễn Tuân. Từ tay lái “nở hoa” trên thác ghềnh, sóng nước, một lần nữa, Nguyễn Tuân lại khẳng định rõ bản lĩnh và quan niệm nghệ thuật của mình.</p>	<p>Viết phần kết bài</p> <p>Bài tập 1:</p> <p>1. Tìm hiểu các kết bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đề tài: Suy nghĩ của anh (chị) về nhân vật ông lái đò trong tuỳ bút <i>Người lái đò sông Đà</i> (Nguyễn Tuân). <p>2. Phân tích và nhận xét:</p> <ul style="list-style-type: none"> -- Cách kết bài (2) phù hợp hơn với yêu cầu trình bày đề tài: Đánh giá khái quát về ý nghĩa của hình tượng nhân vật ông lái đò, đồng thời gợi suy nghĩ, liên tưởng sâu sắc cho người đọc. + Kết bài(1): Ý lan man, câu cuối hướng đến vấn đề. + Kết bài(2): Phù hợp và đánh giá tổng quát về hình tượng Người lái đò, gợi suy nghĩ, liên tưởng.
<p>*Bài tập 2:</p> <p>+ Đọc các kết bài và nhận xét:</p> <p>Kết bài (1): Vì những lẽ trên, chúng tôi, Chính phủ lâm thời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, trịnh trọng tuyên bố với thế giới rằng:</p>	<p>* Bài tập 2:</p> <p>Phân tích các kết bài:</p> <p>- Kết bài 1: Tuyên bố độc lập và khẳng định quyết tâm của</p>

Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã trở thành một nước tự do độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do độc lập ấy.

(Hồ Chí Minh, *Tuyên ngôn Độc lập*)

Kết bài (2):

Hai đứa trẻ đã thực hiện được điều này. Hơn nữa, dấu ấn của phố huyện ấy luôn khắc trong ta bằng quyền năng kì lạ. Bây giờ và mãi sau này, mỗi khi đứng trước một phố huyện nào thì câu chuyện của Thạch Lam dễ sống dậy trong ta, bằng ánh sáng đẹp, diệu kỳ.

(Lê Huy Bắc, *Ấn tượng phố huyện “Hai đứa trẻ”* trong Truyện ngắn: lí luận, tác giả và tác phẩm, tập 1, NXB Giáo dục, 2004)

toàn dân tộc Việt Nam đem tinh thần, lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững độc lập.

-- **Kết bài 2:** ấn tượng đẹp đẽ, không bao giờ phai nhòa về hình ảnh một phố huyện nghèo trong câu chuyện Hai đứa trẻ của Thạch Lam.

--**Cả hai** kết bài đều tác động mạnh mẽ đến nhận thức và tình cảm của người đọc.